

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thụ lý số: 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh C V B, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Th Nh, xã Th X, huyện S S, thành phố H N.

- *Bị đơn*: Chị Tr Th H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Ph Nh, xã Th L, huyện M L, thành phố H N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh C V B và chị Tr Th H xác định có 01 con chung với nhau là C H Nh, sinh ngày 15/12/2008 (*Tại Bản án số 33/2010/HNGĐ-ST ngày 20/9/2010, TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã giao con chung là C H Nh, sinh ngày 15/12/2008 cho chị H nuôi dưỡng, giáo dục...*). Nay hai bên thoả thuận:

Giao con chung là C H Nh, sinh ngày 15/12/2008 cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đến tuổi thành niên, đủ 18 tuổi (*nếu không có sự thay đổi nào khác*).

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nh đối với chị H do anh B chưa yêu cầu. Sau ly thay đổi người nuôi con chung chị H có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. *Về án phí:* Anh B tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0020422 ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; anh B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Cơ quan thi hành án dân sự huyện Mê Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương